TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 25/06/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Hồng Minh

2/ Ông Nguyễn Tiến Sửu

- ***Thư ký phiên toà***: Ông H Quốc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở UBND xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST – HS ngày ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hầu Văn H, sinh ngày: 03/10/1996; tại tỉnh T;

Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã T, huyện S, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Dân tộc: Cao Lan; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Hầu Văn B, sinh năm 1966; mẹ đẻ: Khổng Thị Q, sinh năm 1966; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: có 1, ngày 24/9/2023, Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 198/QĐ-XPHS đối với bị cáo về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (phạt tiền 2.500.000đ, bị cáo chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/03/2024, Hầu Văn H một mình đi bộ lang thang ở khu vực Công ty TNHH Lợi Tín Lập Thạch ở tổ dân phố Long Cương, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, mục đích để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết, H hỏi và đưa cho người đàn ông này 200.000đ mua ma túy thì người này đồng ý và đưa cho H 01 gói ma túy Heroine được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng. Sau đó, người đàn ông rời đi, còn H cầm gói ma túy vừa mua được đi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, H đi đến khu vực ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thuộc thuộc tổ dân phố Long Cương, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị lực lượng công an huyện Lập Thạch kiểm tra phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan công an thu giữ tại lòng bàn tay trái của H 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu A1) - H khai nhận đây là gói ma túy của H mua về để sử dụng, thu tại túi quần bên phải phía trước H đang mặc 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 669/KLGĐ ngày 14/03/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1574g (không phẩy một năm bảy bốn gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine".

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của 01 người đàn ông tại khu vực Công ty TNHH Lợi Tín Lập Thạch nhưng bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Hầu Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Hầu Văn H; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Hầu Văn H phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy mẫu A1 = 0,1025g cùng toàn bộ bao gói; 02 bơm kim tiêm.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ cận nghèo và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hầu Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 10/3/2024, tại tổ dân phố Long Cương, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Hầu Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý, loại Heroine có khối lượng 0,1574g mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hầu Văn H đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine,...có khối lượng từ 0.1 gam đến dưới 5 gam"

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; gây mất trật tự trị an ở địa phương; gây dư luận xấu trong nhân dân. Bên cạnh đó, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện cho bản thân và kéo theo là các hậu quả xấu cho sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình sa sút và ảnh hưởng đến xã hội, hơn nữa ma túy là nguồn gốc nảy sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật v.v... Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa được xóa, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương và phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy; công ăn việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu A1 = 0,1574g heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1= 0,1025g cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành; 02 bơm kim tiêm H dùng để sử dụng ma túy không còn gia trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của bị cáo, bị cáo khai mua của một người đàn ông bán ma túy cho H tại khu vực Công ty TNHH Lợi Tín Lập Thạch. Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn xứ xác minh làm rõ để xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn yêu cầu được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hầu Văn H phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Hầu Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/03/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy A1= 0,1025g cùng toàn bộ bao gói; 02 bơm kim tiêm.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *Công an huyện Lập Thạch;*
- *Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *UBND xã T, S, Vĩnh Phúc;*
- *Bị cáo; người bào chữa;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.*